

GÓP BÀN VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ HỆ THỐNG DI TÍCH TÂY YÊN TỬ

THS. NGUYỄN HỮU TOÀN

TÓM TẮT

Từ lịch sử hình thành, phát triển của quần thể di tích và danh thắng Yên Tử nói chung, hệ thống di tích Tây Yên Tử nói riêng, cùng thực tiễn và nhu cầu bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hoá tại các địa bàn có liên quan, bài viết đề xuất thành lập “Ban Quản lý Di tích Tây Yên Tử”, một cơ quan chuyên trách việc bảo vệ, phát huy giá trị của hệ thống di tích Tây Yên Tử hiện nay cũng như trong tương lai.

Từ khóa: mô hình tổ chức bộ máy quản lý di tích; quần thể di tích và danh thắng Yên Tử; di tích Tây Yên Tử; mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm.

ABSTRACT

From the establishment and development of Yên Tử Relic Site generally, West Yên Tử sites particularly, and the real situation and protected and promoted demand, the paper proposes to establish a management board of West Yên Tử, a professional agency to protect, promote the values of these sites.

Key words: model of heritage management board; Yên Tử relic site; West Yên Tử heritage; Vĩnh Nghiêm pagoda’s Buddhist woodblocks.

1. Vai lưu ý về hệ thống di tích Tây Yên Tử

1.1. “Hệ thống di tích Tây Yên Tử” là một bộ phận thuộc tổng thể/hệ thống di tích và danh thắng lớn: quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, với cốt lõi là hệ thống di tích về Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử.

Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử ra đời từ thời Trần, là một Thiền phái lớn, sớm lan truyền rộng rãi trên nhiều vùng, miền của đất nước. Dù đã trải nhiều bước hưng vong về Phật pháp và sự hưng khởi - lụi tàn của các chùa - tháp qua nhiều thế kỷ, nhưng đến nay, các di tích thuộc Thiền phái này hiện vẫn còn lại khá nhiều. Những di tích này được phân bố trên một địa bàn rộng lớn, nhưng tập trung nhất là ở 03 tỉnh: Quảng Ninh, Bắc Giang và Hải Dương. Trên địa bàn Quảng Ninh, đó là hệ thống di tích thuộc khu vực Yên Tử, với hàng chục điểm di tích lớn, nhỏ; các di tích ở khu vực Đông Triều, trong đó có di tích chùa Quỳnh Lâm, chùa/am Ngọa Vân nổi tiếng. Ở Hải Dương, đó là khu di tích chùa Thanh Mai, khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, cùng hơn 20 điểm di tích khác, có liên quan tới Thiền phái Trúc Lâm. Ở Bắc Giang, là di tích chùa Vĩnh Nghiêm - điểm nhấn đặc biệt quan trọng, một trung tâm Phật giáo nổi tiếng dưới thời Trần, cùng hệ thống di tích phân bố suốt dọc triển phía Tây dãy núi Yên Tử

(thường được gọi là hệ thống di tích Tây Yên Tử), tập trung ở các huyện Lục Ngạn, Lục Nam, với hệ thống di tích. Theo ông Trần Văn Lạng, nguyên Giám đốc Bảo tàng Bắc Giang cho biết, nếu tính từ Vĩnh Nghiêm ngược lên, là: chùa Mã Yên, chùa Hòn Tháp, chùa Cao, chùa Khám Lạng, chùa Bình Long làng, chùa Bình Long đồi, chùa Bình Long núi, đền Suối Mỡ, đền Trần, chùa Hòn Trứng, đình Chòi Xoan, chùa Hồ Bắc (ở huyện Lục Nam), chùa Am Vãi, chùa Đồng Vành, thác nước Suối Vàng (ở huyện Lục Ngạn) và Khu bảo tồn Tây Yên Tử, với chùa Đèo Bụt, chùa Cầu, chùa Kim Quy (ở huyện Sơn Động).

1.2. Mấy năm trước, trong một bài viết có liên quan, chúng tôi đã đề cập một số vấn đề về tự nhiên, môi trường, văn hóa, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh,... ở địa bàn này, cần được quan tâm khi triển khai các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích về Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử. Đó cũng là những vấn đề ít nhiều có liên quan đến câu chuyện đang bàn, nên xin được nhắc lại, đại để:

- Đây là vùng núi rừng, gần với biển đảo hết sức rộng lớn, thuộc khu vực Đông Bắc Bắc Bộ, một địa bàn có vị thế địa - chính trị - quân sự - kinh tế - văn hóa đặc biệt quan trọng trong lịch sử dựng nước và giữ nước của quốc gia - dân tộc;

- Đây là địa bàn mà các cư dân cổ, chủ nhân của văn hóa Sơn Vi, văn hóa Hạ Long,... đã tụ cư, sinh sống từ rất sớm, với những di chỉ khảo cổ đã phát hiện ở vùng Sơn Động, Lục Ngạn (Bắc Giang), Hạ Long (Quảng Ninh),... để rồi phát triển liên tục cho đến ngày nay. Trong các dòng chảy văn hóa hợp lưu về châu thổ Bắc Bộ để hình thành nền văn hóa Việt cổ, văn minh sông Hồng, dòng chảy từ vùng núi rừng Đông Bắc này, theo dòng Lục Nam, xuôi xuống tụ hợp để từ đó lan tỏa, tại Lục Đầu Giang, là một mạch nguồn quan trọng và đặc sắc. Cùng đó, vùng văn hóa biển Hạ Long, từ lâu, đã luôn được nhìn nhận là một trong những phản ánh hết sức cụ thể và sinh động yếu tố biển trong quá trình hình thành, phát triển nền văn hóa Việt Nam trong quá khứ và hiện tại;

- Đây là địa bàn có tiềm năng phát triển kinh tế khá mạnh, với các ngành kinh tế lâm nghiệp, nông nghiệp (nhất là trồng trọt hoa màu), đặc biệt là ngành khai thác khoáng sản (những mỏ than trong lòng Yên Tử có trữ lượng đứng đầu cả nước). Vì thế, đây là vùng có sự hiện diện/phát triển của nhiều ngành kinh tế khác nhau;

- Hệ thống giao thông ở vùng rừng núi rộng lớn, có trục phân chia là dãy Yên Tử này, tuy đã được quan tâm đầu tư, nhưng đến nay vẫn chưa thực sự phát triển. Ngoài tuyến đường 18 nối Hà Nội với Quảng Ninh, các tuyến đường vắt ngang/nối thông hai sườn Yên Tử và những tuyến đường kết nối các điểm di tích thuộc "nội bộ" Thiên phái Trúc Lâm và kết nối các điểm di tích này với các di tích/địa chỉ văn hóa khác trong vùng vẫn cơ bản chưa được đầu tư phát triển, cho thuận lợi, nên việc kết nối các điểm di tích, nhất là ở hai sườn Đông - Tây Yên Tử, hiện vẫn gặp nhiều khó khăn;

- Cuối cùng, nhưng lại là vấn đề quan trọng nhất, là việc các di tích trong hệ thống này, trải qua thời gian, mưa nắng, hiện đã và đang bị xuống cấp, nhiều điểm chỉ còn là các phế tích kiến trúc ở trên mặt đất hoặc ở trong lòng đất. Cùng đó, việc quản lý, tiến hành nghiên cứu xếp hạng, khai thác, phát huy giá trị di tích, ngoại trừ khu Yên Tử, còn hầu hết đều chưa được tổ chức chặt chẽ, hiệu quả; thậm chí, rất nhiều di tích ở hai sườn Yên Tử, nhất là sườn phía Tây, còn ít được quan tâm.

1.3. Một vấn đề đang có tính "thời sự", liên quan đến việc xác định mô hình quản lý hệ thống di tích

Tây Yên Tử nói riêng, quần thể di tích và danh thắng Yên Tử nói chung, đó là việc "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử" hiện đang trong quá trình tổ chức nghiên cứu, lập hồ sơ trình UNESCO vinh danh là di sản văn hóa thế giới. Đã có 02 hội thảo khoa học được tổ chức, với sự tham gia/giúp đỡ của chuyên gia thuộc Hội đồng Quốc tế về Di tích và Di sản (ICOMOS), nhằm xác định giá trị nổi bật toàn cầu của di sản này và một số vấn đề cần giải quyết khi lập hồ sơ di sản. Qua 02 hội thảo, cũng đã có được sự đồng thuận bước đầu về 04 điểm di sản để cử, bao gồm: Yên Tử, Đông Triều - với chùa/am Ngọa Vân (Quảng Ninh), Côn Sơn - Kiếp Bạc (Hải Dương) và chùa Vĩnh Nghiêm (Bắc Giang). Theo đó, dù được biết, quá trình lập hồ sơ để cử di sản "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử" chắc chắn còn kéo dài, nhưng không thể bỏ qua thông tin này khi suy nghĩ về mô hình bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử.

2. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý di tích ở nước ta hiện nay

Hiện nay, tổ chức bộ máy quản lý di tích ở các Bộ, ngành và địa phương tuy rất đa dạng, nhưng có thể quy về một số mô hình cụ thể sau đây:

- *Mô hình đơn vị trực thuộc Bộ, ngành:* di tích Dinh Thống Nhất do Văn phòng Chính phủ quản lý; Trụ sở Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh do Tòa án quản lý; Nhà Hát Lớn Hà Nội, Di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý;...

- *Mô hình đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm:*

+ Đơn vị quản lý một, hai di tích cụ thể: Trung tâm Bảo tồn Di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội (quản lý di tích Thành cổ Hà Nội và Thành Cổ Loa); Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế; Ban Quản lý Vịnh Hạ Long; Ban Quản lý Khu di tích lịch sử - sinh thái ATK Định Hóa, Thái nguyên...

+ Đơn vị quản lý nhiều di tích trong tỉnh: Ban Quản lý Di tích trọng điểm Quảng Ninh.

- *Mô hình đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bao gồm:*

+ Phòng Quản lý Di sản hoặc Phòng Nghiệp vụ văn hóa của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (có chức năng quản lý nhà nước);

+ Ban Quản lý Di tích thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bao gồm:



Mặt trước Phật điện chùa Vĩnh Nghiêm - Ảnh: Nguyễn Thức

Ban/Trung tâm Quản lý tỉnh (Ban Quản lý Di tích tỉnh Thái Bình, Ban Quản lý Di tích tỉnh Hưng Yên, Trung tâm Quản lý Di tích tỉnh Quảng Nam,...).

Bảo tàng tỉnh: đối với các tỉnh không có Ban Quản lý Di tích trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, công tác quản lý di tích được giao cho Bảo tàng tỉnh và Bảo tàng tỉnh thành lập Phòng Quản lý Di tích thuộc bảo tàng.

Ban quản lý một di tích cụ thể, như: Ban Quản lý Di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; Ban Quản lý Khu di tích Pác Bó; Trung tâm Hoạt động văn hóa, khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám,...

- *Mô hình đơn vị trực thuộc cấp huyện, bao gồm:*

+ Ban quản lý một di tích cụ thể: Ban Quản lý Di tích Mỹ Sơn, Trung tâm Bảo tồn Phố cổ Hội An; Ban Quản lý Khu di tích Yên Tử;...

+ Ban quản lý một số di tích trên địa bàn huyện: Ban Quản lý Làng cổ Đường Lâm, Ban Quản lý Di tích huyện Chí Linh, Ban Quản lý Di tích thị xã Sầm Sơn, Ban Quản lý Di tích huyện Yên Dũng,...

- *Mô hình đơn vị quản lý di tích ở cơ sở:*

Ngoài những di tích có các đơn vị quản lý trực tiếp nêu trên, tại các địa phương có di tích được xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh cũng đều

thành lập Ban Quản lý Di tích hoặc Tổ Bảo vệ Di tích trên địa bàn, bao gồm:

+ Ban Quản lý Di tích: có sự tham gia của lãnh đạo xã, thôn và người trụ trì, chủ sở hữu di tích;

+ Tổ Bảo vệ Di tích: chỉ có sự tham gia của đại diện nhân dân thôn/làng và người trụ trì do dân cử ra hoặc chủ sở hữu di tích.

Như vậy, rõ ràng là mô hình tổ chức bộ máy quản lý di tích ở nước ta hiện nay chưa có sự thống nhất. Các địa phương đều tự quyết định thành lập các Ban Quản lý Di tích theo nhu cầu quản lý di tích và tình hình thực tiễn của địa phương. Tuy có sự khác nhau trong việc đánh giá vai trò của Ban Quản lý Di tích trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hay trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã, nhưng hầu hết các địa phương đều cho rằng, mô hình quản lý di tích ở địa phương hiện nay là hợp lý, về cơ bản đã quản lý tốt các di tích thuộc Bộ, ngành và địa phương. Theo đó, không nên có sự điều chỉnh, xáo trộn, làm phức tạp công tác quản lý di tích.

Trước tình hình hiện nay, Chính phủ đang sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật quy định về

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, ngành, của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước bức tranh toàn cảnh về hệ thống bộ máy tổ chức quản lý di tích trên cả nước như vừa phác họa, việc xác định mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử sao cho thực sự phù hợp và hiệu quả, là không hề đơn giản.

3. Đề xuất bước đầu về mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử

3.1. Cơ sở của việc đề xuất

Như đã trình bày, hệ thống di tích Tây Yên Tử là một bộ phận thuộc tổng thể/hệ thống di tích và danh thắng lớn - quần thể di tích và danh thắng Yên Tử. Tuy chỉ là một bộ phận, nhưng hệ thống di tích này tự thân đã là một hệ thống bao gồm nhiều điểm di tích, nằm dọc theo suốt sườn phía Tây của dãy Yên Tử, có giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học đặc biệt. Từng di tích trong hệ thống thuộc về từng/một số cộng đồng khác nhau từ trong quá trình xây dựng, quản lý, sử dụng,... nhưng giữa chúng lại có mối gắn kết tự thân và bền vững do cùng thuộc về một Thiên phái. Trong số các di tích thuộc hệ thống này, chùa Vĩnh Nghiêm (gần như nằm ở điểm dưới cùng của hệ thống) là một điểm nhấn quan trọng. Đây không chỉ là một điểm đến thiêng liêng của tín đồ thập phương ("Ai qua Yên Tử, Quỳnh Lâm/Vĩnh Nghiêm chưa tới, thiền tâm chưa đành"), cũng không chỉ đơn thuần là một di tích quốc gia (đang được lập hồ sơ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt), mà còn là nơi hiện đang lưu giữ một kho ván in (mộc bản) cổ hết sức quý giá, đã được vinh danh là di sản tư liệu thế giới thuộc Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Cần có cái nhìn tổng thể như vậy khi nghĩ suy về mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích này.

Việc xác định mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử cần xuất phát từ quy mô, giá trị và tình trạng bảo vệ, phát huy giá trị di tích hiện nay, nhưng cũng rất cần lưu tâm tới "tương lai" của hệ thống di tích. Về thực trạng, chưa xét tới loại hình, chỉ riêng về phân hạng, hệ thống di tích Tây Yên Tử đã khá đa dạng. Hệ thống này vừa có đầy đủ các di tích được xếp hạng di tích cấp

tỉnh, di tích quốc gia - theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, lại vừa là nơi đang lưu giữ một di sản tư liệu thế giới thuộc Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương (kho mộc bản tại chùa Vĩnh Nghiêm). Về tương lai, như đã giới thiệu sơ qua ở trên, "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử", trong đó có hệ thống di tích Tây Yên Tử, hiện đang trong quá trình tổ chức nghiên cứu, lập hồ sơ trình UNESCO vinh danh là di sản văn hóa thế giới. Không thể không kịp thời coi đây là một căn cứ/yêu cầu đối với việc định hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử. Vì rằng, một mặt, về nguyên tắc, chúng ta phải hoàn chỉnh "Kế hoạch quản lý di sản" để gửi tới UNESCO đồng thời với hồ sơ di sản - Dĩ nhiên, đối với UNESCO, "Kế hoạch quản lý di sản" không đơn giản chỉ là một văn bản, mà quan trọng hơn, phải là một thực tế quản lý di sản có chất lượng và hiệu quả. Mặt khác, trong trường hợp này, việc xác định mô hình tổ chức bộ máy quản lý là một nhiệm vụ hết sức khó khăn, cũng chưa có tiền lệ để nghiên cứu vận dụng. Theo đề xuất hiện nay, địa bàn phân bố "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử" là 03 tỉnh. Trong khi đó, các di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam đã được vinh danh đều chỉ thuộc về 01 tỉnh/thành phố (mà mô hình tổ chức bộ máy quản lý các di sản này hiện vẫn chưa thống nhất). Cũng chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào điều chỉnh vấn đề này. Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang chủ trì xây dựng dự thảo *Nghị định của Chính phủ quy định về bảo vệ và quản lý bền vững di sản thế giới ở Việt Nam*. Theo đó, liên quan đến vấn đề này, dự thảo Nghị định đưa ra quy định khung: "Những khu di sản thế giới thuộc địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên được thành lập đơn vị trực tiếp quản lý, bảo vệ di sản thế giới tại mỗi tỉnh, thành phố đó, trừ trường hợp di sản thế giới do Bộ, ngành được giao trực tiếp quản lý". Có lẽ, đây là vấn đề cần được hết sức lưu tâm trong quá trình xác định mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích Tây Yên Tử, nhưng cũng là vấn đề chắc chắn còn nhiều khó khăn, phức tạp khi giải quyết cụ thể.

Nhà ngày 29 tháng 01 năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng bảo tồn tổng thể hệ thống di tích và danh thắng Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Giang

(Quyết định số 105/QĐ-UBND). Tính chất, mục tiêu của Quy hoạch này là xây dựng “vùng bảo tồn các lễ hội, các di sản văn hóa phi vật thể. Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, phát huy giá trị hệ thống di tích, danh thắng” của toàn khu vực Tây Yên Tử. Theo đó, một hệ thống di tích, danh thắng thuộc các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Dũng thuộc đối tượng của Quy hoạch. Cũng theo đó, là việc quyết định xây dựng, nâng cấp hệ thống cầu, đường kết nối nội bộ khu vực Tây Yên Tử và toàn bộ khu vực Tây Yên Tử với gần, xa. Hiện nay, Quy hoạch đã và đang được triển khai. Đây chính là một tầm nhìn chiến lược, một quyết định đầu tư hết sức quan trọng đối với việc tổ chức phát huy giá trị hệ thống di tích Tây Yên Tử nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực Tây Yên Tử nói chung.

3.2. Đề xuất cụ thể

- Định hướng thành lập tổ chức bộ máy:

Từ những trình bày trên đây, theo chúng tôi, để tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích Tây Yên Tử, tại Bắc Giang, dù hiện đã có một Ban Quản lý Di tích (thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), nhưng việc thành lập mới một bộ máy trực tiếp quản lý toàn bộ hệ thống di tích Tây Yên Tử là phù hợp và cần thiết. Đơn vị này trước hết sẽ đảm nhận việc quản lý, tổ chức khai thác, phát huy giá trị các di tích thuộc hệ thống đang được phân bố trên một địa bàn khá rộng (gồm các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Dũng), trong đó có trọng điểm là di tích chùa Vĩnh Nghiêm - di tích quốc gia, điểm di sản đề cử (dự kiến) trong quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, nơi đang lưu giữ kho di sản tư liệu thế giới thuộc Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đây cũng chính là tổ chức cần thiết/ thực tế để, cùng với các đơn vị tương đồng ở Quảng Ninh, Hải Dương, có thể thực hiện việc xây dựng và từng bước triển khai kế hoạch quản lý di sản quần thể di tích và danh thắng Yên Tử theo yêu cầu của UNESCO khi Việt Nam đệ trình hồ sơ di sản này.

- Tên gọi của tổ chức:

Theo chúng tôi, có thể lựa chọn một trong những tên gọi sau đây làm tên gọi của tổ chức này: Ban Quản lý Di tích Tây Yên Tử hoặc Trung tâm Bảo tồn Di tích Tây Yên Tử, Ban Quản lý Di sản văn hóa Tây Yên Tử hoặc Trung tâm Bảo tồn Di sản văn hóa Tây Yên Tử,...

- Vị trí, chức năng, nhiệm vụ:

Trước mắt, Ban Quản lý Di tích Tây Yên Tử (tạm dùng tên gọi này để tiện trình bày) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang, có chức năng tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích Tây Yên Tử.

Sau này, căn cứ vào sự phát triển của Ban, nhất là khi quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, trong đó có hệ thống di tích Tây Yên Tử, được vinh danh là di sản thế giới, thì Ban Quản lý Di tích Tây Yên Tử sẽ/cần được nâng cấp, trở thành đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Một số nhiệm vụ trọng tâm của Ban Quản lý Di tích Tây Yên Tử:

- + Tổ chức sưu tầm, tư liệu hóa và nghiên cứu khoa học về hệ thống di tích Tây Yên Tử cùng toàn bộ các di sản văn hóa có trên địa bàn;
- + Tổ chức xây dựng và triển khai các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi hệ thống di tích Tây Yên Tử;
- + Tổ chức xây dựng và triển khai các dự án khai thác, phát huy giá trị hệ thống di tích Tây Yên Tử phục vụ phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung của tỉnh;
- + Phối hợp với các đơn vị bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích thuộc địa bàn Đông Yên Tử (Quảng Ninh và Hải Dương) trong quá trình xây dựng và triển khai quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị quần thể di tích và danh thắng Yên Tử; trước mắt là phối hợp nghiên cứu, lập hồ sơ “Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử” để trình UNESCO vinh danh.

+ Tổ chức bảo đảm an ninh, an toàn cho hệ thống di tích Tây Yên Tử.

Trước thực trạng và nhu cầu quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích Tây Yên Tử, việc xác định mô hình tổ chức bộ máy quản lý hệ thống di tích này sao cho vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa phù hợp với sự phát triển trong tương lai, là một vấn đề khó. Xin được coi những trình bày của chúng tôi trên đây chỉ là mấy gợi ý, để tham khảo./.

N.H.T

Chú thích:

Theo Báo cáo về việc nghiên cứu xây dựng mô hình Ban Quản lý Di tích - Tư liệu Cục Di sản văn hóa.

(Ngày nhận bài: 12/10/2015; Ngày phân biện đánh giá: 28/10/2015; Ngày duyệt đăng bài: 02/11/2015).